

VĂN PHÒNG
UBND TỈNH THANH HOÁ
VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI
VỀ VỆ SINH ATTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 77/QĐ-VPĐP

Thanh Hoá, ngày 14 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Bộ câu hỏi, đáp án trả lời và hướng dẫn xây dựng phiếu khảo sát sử dụng để đánh giá nhận thức, kiến thức về an toàn thực phẩm cho các đối tượng có liên quan

**CHÁNH VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI
VỀ VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 18/2019/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tiêu chí, tiêu kiện, trình tự thủ tục, hồ sơ công nhận xã, phường, thị trấn an toàn thực phẩm nâng cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1818/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Văn phòng điều phối về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-ATTP ngày 02/2/2015 của Cục an toàn thực phẩm về việc ban hành tài liệu tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm; Bộ câu hỏi đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở, người trực tiếp chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống và Đáp án trả lời;

Căn cứ Quyết định 1390/QĐ-BCT ngày 26/5/2020 của Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-QLCL ngày 12/9/2014 của Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản về việc ban hành tài liệu tập huấn và bộ câu hỏi đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm nông lâm sản thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 204/QĐ-QLCL ngày 12/7/2018 của Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản về việc bổ sung Điều 1 của Quyết định số 381/QĐ-QLCL ngày 12/9/2014 của Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản về việc ban hành tài liệu tập huấn và bộ câu hỏi đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm nông lâm sản thủy sản;

Căn cứ các Công văn: Số 5831/SYT-NVY ngày 14/12/2021 của Sở Y tế; số 5771/SNN&PTNT-QLCL ngày 10/12/2021 của Sở Nông nghiệp & PTNT; số 3640/SCT-QLTM ngày 13/12/2021 của Sở Công Thương về việc tham gia ý kiến góp ý và/or thảo Quyết định về việc ban hành Bộ câu hỏi, đáp án trả lời và hướng dẫn xây dựng phiếu khảo sát sử dụng để đánh giá nhận thức, kiến thức về an toàn thực phẩm;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ & Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này:

1. Bộ câu hỏi sử dụng để đánh giá nhận thức, kiến thức chung về an toàn thực phẩm và Đáp án trả lời (Phụ lục I).
2. Bộ câu hỏi sử dụng để đánh giá nhận thức, kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm và Đáp án trả lời (Phụ lục II).
3. Một số câu hỏi sử dụng để đánh giá thực hành đúng về an toàn thực phẩm (Phụ lục III).

Điều 2. Hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã), các cơ quan, đơn vị có liên quan về cách thức lựa chọn câu hỏi xây dựng phiếu khảo sát và tổ chức khảo sát đánh giá nhận thức, kiến thức đúng về an toàn thực phẩm cho các đối tượng có liên quan, cụ thể như sau:

1. Tổng số câu hỏi trong 01 phiếu khảo sát: 30 câu.
2. Cách thức lựa chọn câu hỏi cho 01 phiếu khảo sát:
 - a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là thành viên Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã; Ban Nông nghiệp (hoặc đơn vị đầu mối được giao nhiệm vụ quản lý an toàn thực phẩm) xã; Tổ giám sát cộng đồng về an toàn thực phẩm tại thôn, bản, khu phố; Ban Quản lý chợ; Tổ giám sát về an toàn thực phẩm tại chợ: Lựa chọn ngẫu nhiên 15/60 câu hỏi về kiến thức chung tại Phụ lục I và 15/60 câu hỏi về kiến thức chuyên ngành tại Phụ lục II.
 - b) Đối với chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Lựa chọn ngẫu nhiên 15/60 câu hỏi về kiến thức chung tại Phụ lục I và 15/60 câu hỏi về kiến thức chuyên ngành tại Phụ lục II; đồng thời đánh giá trực tiếp 02/10 câu hỏi thực hành về an toàn thực phẩm tại Phụ lục III.

c) Đối với người tiêu dùng thực phẩm: Lựa chọn ngẫu nhiên 20/60 câu hỏi về kiến thức chung tại Phụ lục I và 10/60 câu hỏi về kiến thức chuyên ngành tại Phụ lục II.

3. Số lượng Phiếu cần chuẩn bị cho 01 lần khảo sát, đánh giá: 03.

4. Khi khảo sát, đánh giá, Ban tổ chức chuẩn bị trước 03 Phiếu để người được khảo sát, lựa chọn ngẫu nhiên 1 trong 3 Phiếu.

5. Cách thức trả lời câu hỏi: Đánh dấu (X) vào 01 trong các đáp án. Đáp án được chấp nhận là đáp án đúng, đầy đủ nhất trong số các đáp án đưa ra.

6. Số lượng cần thực hiện khảo sát, đánh giá trên địa bàn:

a) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là thành viên Ban chỉ đạo về quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm xã; Ban Nông nghiệp (hoặc đơn vị đầu mối được giao nhiệm vụ quản lý an toàn thực phẩm) xã; Tổ giám sát cộng đồng về an toàn thực phẩm tại thôn, bản, khu phố; Ban Quản lý chợ; Tổ giám sát về an toàn thực phẩm tại chợ: Đánh giá kiến thức của 100% các đối tượng.

b) Đối với chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Đánh giá kiến thức của 95% các đối tượng.

c) Đối với người tiêu dùng thực phẩm: Lựa chọn ngẫu nhiên 30 người tiêu dùng thực phẩm trên địa bàn xã để thực hiện đánh giá.

7. Thời gian để khảo sát, đánh giá là 45 phút.

8. Kết quả đánh giá đạt: Trả lời đúng từ 90% câu hỏi trong phiếu khảo sát và thực hành đúng 02/02 câu kiểm tra (nếu có) thì đánh giá là đạt.

Điều 3. Giao phòng Nghiệp vụ & Truyền thông thường xuyên cập nhật, sửa đổi, bổ sung bộ câu hỏi cho phù hợp với thực tế và quy định mới.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Nghiệp vụ và Truyền thông; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức khảo sát đánh giá nhận thức, kiến thức về an toàn thực phẩm và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4/QĐ;
- Sở Y tế;
- Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Sở Công Thương;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, NV&TT.

Q. CHÁNH VĂN PHÒNG



Hà Văn Giáp